

Quận Ngô Quyền, ngày 21 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-PGDĐT ngày 12/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Ngô Quyền về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Chu Văn An đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường; kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

I. Tổ chức tự đánh giá:

1. Thời gian: 14h, ngày 21 tháng 02 năm 2025

2. Địa điểm: Nhà đa năng

3. Thành phần:

- Chủ trì: Đ/c Phạm Thị Diễm - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng

- Thư ký: Đ/c Đặng Thu Hồng - Thư ký hội đồng

- Thành viên:

+ Đ/c Nguyễn Thị Xuân Lâm - Phó Hiệu trưởng

+ Đ/c Vũ Văn Hùng - Phó Hiệu trưởng

+ Đ/c Bùi Hữu Tuyên - Chủ tịch Công đoàn

+ Đ/c Vũ Thị Hồng Thu - Khối trưởng khối 1 - Trưởng ban Thanh tra nhân dân

+ Đ/c Phạm Thị Thủy - Khối trưởng khối 2

+ Đ/c Nguyễn Thị Hồng Hải - Khối trưởng khối 3

+ Đ/c Đoàn Hồng Yên - Khối trưởng khối 4

+ Đ/c Bùi Huyền Trang - Khối trưởng khối 5

+ Đ/c Nguyễn Thị Thúy - Tổ trưởng tổ CB-TC

+ Đ/c Vũ Thị Thu Trang - Tổ trưởng tổ Văn phòng

+ Đ/c Lương Thu Huyền - Bí thư Chi đoàn

+ Đ/c Phạm Thị Phương - Tổng phụ trách Đội

+ Đ/c Vũ Phương Thảo - NV Kế toán

II. Bảng điểm tự chấm thực hiện theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
I	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	<i>100</i>			
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)					Đã ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến tích hợp trong KHGD nhà trường (<i>Kế hoạch số 15 ngày 12/9/2024</i>)
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến					Đã ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 12 ngày 30/3/2022</i>)
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp: K12online, Zoom, Microsoft Team, LMS	30	6	6	3	Đã triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp: K12online, Zoom, Microsoft Team, LMS
	Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS): K12online - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: 1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; 2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; 3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; 4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.		24	24		Đường link: https://k12online.vn/
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	<i>10</i>	<i>10</i>	3	54 học liệu được số hóa, kết hợp sử dụng học liệu của BGD trên các link: https://igiaoduc.vn/ https://hoc10.vn/ https://hanhtrangso.nxbgd.vn/

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm) Liveworksheet, ClassIn, Padlet, LMS	20	15	15	3	Đã ban hành quy chế tổ chức kiểm tra trực tuyến (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 13 ngày 31/3/2022</i>) Tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tin học trên phòng máy tính thông qua phần mềm Liveworksheet.
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường: Liveworksheet, ClassIn, Padlet		5	5		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.	20	7	7	3	100% giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến LMS. 100% GV được công nhận hoàn thành chương trình BDTX theo quy định.
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học.		7	7		100% giáo viên khai thác sử dụng được các phần mềm, các thiết bị dạy học số nhằm đổi mới phương pháp dạy học.
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.		6	6		100% giáo viên xây dựng được bài giảng điện tử, trường có 4 sản phẩm TBDH số vào vào chung khảo cấp QG, có 1 sản phẩm TBDH số đạt giải Khuyến khích cấp QG từ năm học 2022-2023
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy- học và kết nối Internet trên tổng số phòng học - Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học ^{III}	20	8	8	2	50/50 = 100% phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy- học và kết nối Internet.
			7	7		Có 1 phòng Tin học với 42 máy tính, đáp ứng yêu cầu học môn Tin học-cho HS các khối 3,4,5.

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		5	0		Trường chưa có phòng studio.
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100				
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)					Đã thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (<i>Quyết định số 12 ngày 12/10/2024</i>)
2.2	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số					Đã ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (<i>Kế hoạch số 13 ngày 04/9/2024</i>)
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): CSDL.haiphong.edu.vn	70				Sử dụng phần mềm cSDL.haiphong.edu.vn trong quản trị nhà trường, phần mềm quản lý HSSSDT của Quảng Ích để quản lý hồ sơ chuyên môn.
	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường		6	6		Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 16 ngày 14/10/2024</i>)
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6	6		Triển khai các phân hệ quản lý học sinh trên CSDL.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, ký số		20	20		Triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, ký số: CSDL.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6	6		Triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV: CSDL.haiphong.edu.vn, Misa

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10	5		Triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất trên CSDL.haiphong.edu.vn; phần mềm Misa
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10	5		Triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh trên CSDL.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6	6		Triển khai phân hệ Quản lý kế toán trên Misa
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6	6		Phần mềm CSDL.haiphong.edu.vn kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý).
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8	8		Triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua ứng dụng web: zalo, website thchuvanan.haiphong.edu.vn, email Th-chuvanan@ngoquyen.edu.vn
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến		12	12		Triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến qua phần mềm https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		10	10		Triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt qua tài khoản tại ngân hàng Vietcombank

III. Tự nhận xét, đánh giá:

1. Ưu điểm:

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của BGD, SGD, PGDĐT về nhiệm vụ Chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo năm 2025.
- Đã triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số tại nhà trường theo bộ tiêu chí, kèm theo các minh chứng.
- Nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng khá tốt các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Nhà trường còn thiếu phòng studio, chưa tự xây dựng được phần mềm để quản lý học tập trực tuyến, quản trị nhà trường, còn phải đi thuê.

3. Phương hướng, khắc phục:

- Tiếp tục tích cực bồi dưỡng công nghệ thông tin cho đội ngũ, tích cực tham mưu với UBND quận tiếp tục đầu tư CSVC đáp ứng các tiêu chí của Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.
- Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí với kết quả: **195/200**

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận;
- Thành viên Hội đồng tự đánh giá;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Diễm